

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HS-PT
Ngày: 04 – 4 – 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Tân.

Các Thẩm phán:

Bà Đặng Duy Mỹ Ngọc;

Bà Nguyễn Thị Kim Chi.

- Thư ký phiên tòa: bà Tăng Thị Bích Trâm – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Mỹ Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 21/2024/TLPT – HS ngày 05 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Phan Võ Nhật T, bị cáo Hứa Thành P do có kháng cáo của các bị cáo và của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 124/2023/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Phan Võ Nhật T, sinh năm 2002, tại tỉnh Vĩnh Long.

Nơi thường trú: ấp T, xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thành T1 và bà Võ Thị Thu H; có vợ Kim Huỳnh N và 01 con được 01 tháng tuổi; tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên toà.

2. Hứa Thành P, sinh năm 2003, tại tỉnh Vĩnh Long.

Nơi thường trú: ấp P, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh H1 và bà Hứa Thị Mộng T2; tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc có liên quan đến kháng cáo:

- Bị hại: Đoàn Minh T3, sinh năm 1987. vắng mặt.

Nơi cư trú: số G, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Đối với những người tham gia tố tụng khác, cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phan Võ Nhật T và bị cáo Hứa Thành P đều là nhân viên của quán “Tiên Cua Cà Mau” tại đường N, Phường C, thành phố V. Bị cáo P làm nhân viên phục vụ, còn bị cáo T giữ xe cho khách. Vào ngày 04/7/2023, trong lúc làm việc, bị cáo T không tập trung mà cười đùa, nên chủ quán là Đoàn Minh T nhắc nhở và lập biên bản rồi trừ 50.000 đồng tiền lương của bị cáo T. Sau khi làm việc tại quán xong; bị cáo T và bị cáo P đi karaoke, uống bia rồi mới về nhà, trên đường về nhà đi ngang cửa hàng T tại Phường I, thành phố V, bị cáo T thấy xe ô tô tải của anh T đậu trên lề trước cửa hàng, nên bị cáo T rủ bị cáo P nhặt vỏ chai thủy tinh bên lề đường ném vào xe bán tải, mục đích làm hư hỏng xe tải để thỏa cơn giận. Bị cáo T cầm 02 chai thủy tinh ném vào xe trúng vào kính sau làm vỡ kính và móp ở thân xe, còn bị cáo P thì ném vào cửa chính của cửa hàng và bánh xe. Sau đó, cả hai bị cáo về nhà trọ, tại phòng trọ bị cáo T lấy dao có chiều dài 45cm, lưỡi dao dài 31,5cm, cán bằng gỗ hình tròn, một mặt cắt mũi nhọn, rủ P trở lại cửa hàng T tiếp tục đập xe. Bị cáo T điều khiển xe gắn máy biển số 51UA – 4391 chở bị cáo P trở lại cửa hàng T5, đến nơi bị cáo T cầm dao chém nhiều nhát vào phần tay mở cửa xe, bị cáo P thì nhặt đá ném vào cửa hàng. Khi thấy xe hư hỏng nặng bị cáo T và bị cáo P lấy xe rời khỏi hiện trường thì bị Công an Phường 9 phát hiện và làm việc với bị cáo T, bị cáo P. Nhận thấy vụ việc có dấu hiệu tội phạm, nên Công an Phường 9 bàn giao hồ sơ vụ án cho Cơ quan điều tra - Công an thành phố V xử lý theo thẩm quyền. Tại Cơ quan điều tra - Công an thành phố V thì bị cáo T và bị cáo P đã thừa nhận hành vi của mình.

Tại kết luận định giá số 36 ngày 25/7/2023 Hội đồng định giá tài sản theo Tố tụng hình sự thành phố V kết luận: xe ô tô biển số 51D-703.43, hiệu FORD, số khung FF80LW106001, số máy P4AT2930024 hiện trạng xe đã qua sử dụng bị thiệt hại gồm: mặt ngoài cửa trước bên trái bị trầy xước, thủng móp; tay nắm cửa trước bên trái bị gãy, sút rời khỏi vị trí cố định; mặt ngoài cửa sau bên trái bị thủng móp, bong tróc nước sơn; tay nắm cửa sau bên trái bị gãy sút rời khỏi vị trí cố định; kính chắn

gió phía sau xe bị bể kính. Tổng giá trị tài sản mà các bị cáo làm hư hỏng là 15.423.941 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại Tình yêu cầu các bị cáo bồi thường 15.423.941 đồng do xe ô tô biển số 51D-703.43 bị hư hỏng và 3.500.000 đồng tiền bị thiệt hại do xe ô tô không hoạt động. Ngày 22/10/2023 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V, bị cáo T và bị cáo P đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại T. Ngày 24/10/2023 bị hại T đã nhận được số tiền bồi thường của các bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 124/2023/HS- ST, ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Phan Võ Nhật T và Hứa Thành P phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Võ Nhật T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hứa Thành P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, cấp sơ thẩm còn quyết định về bồi thường thiệt hại, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 08/01/2024, các bị cáo Phan Võ Nhật T và Hứa Thành P cùng có đơn kháng cáo với nội dung: xin được hưởng án treo.

Ngày 08/01/2024, bị hại Đoàn Minh T có đơn kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt và cho 02 bị cáo T và P được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm Kiểm sát viên, bị cáo trình bày như sau:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: sau khi xét xử sơ thẩm thì cả 02 bị cáo Phan Võ Nhật T, Hứa Thành P và bị hại Đoàn Minh T có đơn kháng cáo. Viện kiểm sát 02 cấp không kháng nghị.

Tại phiên tòa phúc thẩm cả 02 bị cáo T, P xin rút toàn bộ đơn kháng cáo, đề chấp hành bản án sơ thẩm mà Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long đã xử trước đó. Xét việc 02 bị cáo T, P xin rút toàn bộ đơn kháng cáo là tự nguyện và đúng quy định của pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với 02 bị cáo.

Xét kháng cáo của bị hại T với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và cho 02 bị cáo T và P được hưởng án treo, thấy rằng mức hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng đối

với 02 bị cáo T, P là tương xứng với hành vi phạm tội của hai bị cáo và 02 bị cáo T và P đã rút toàn bộ kháng cáo. Vì vậy, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị hại T.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào các khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 342, khoản 1 Điều 348, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của 02 bị cáo Phan Võ Nhật T, Hứa Thành P.

Tuyên không chấp nhận kháng cáo của bị hại Đoàn Minh T, giữ nguyên hình phạt Bản án hình sự sơ thẩm số: 124/2023/HS-ST, ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Võ Nhật T 09 (chín) tháng tù, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hứa Thành P 06 (sáu) tháng tù, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về án phí: 02 bị cáo T, P và bị hại T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Phan Võ Nhật T và bị cáo Hứa Thành P trình bày: 02 bị cáo xin rút toàn bộ đơn kháng cáo, để chấp hành hình phạt theo bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long.

Bị hại Đoàn Minh T kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt, đồng thời cho 02 bị cáo T và P được hưởng án treo.

Bị cáo Phan Võ Nhật T, bị cáo Hứa Thành P nói lời sau cùng: 02 bị cáo đã rút kháng cáo nên không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị hại Đoàn Minh T kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm cho 02 bị cáo T và P được hưởng án treo. Bị hại Đoàn Minh T vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt Giấy mời tham gia phiên tòa hợp lệ. Xét việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng

đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử, theo điểm b khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa 02 bị cáo Phan Võ Nhật T, Hứa Thành P trình bày mức hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng tương xứng với hành vi phạm tội, nên 02 bị cáo tự nguyện xin rút toàn bộ đơn kháng cáo. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy không có căn cứ, để chấp nhận kháng cáo của bị hại về việc xin giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

[3] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của 02 bị cáo T, P; đồng thời, cũng không chấp nhận đơn kháng cáo của bị hại Đoàn Minh T là có cơ sở, nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: bị cáo T, bị cáo P và bị hại T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 342, khoản 1 Điều 348, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của 02 bị cáo Phan Võ Nhật T và Hứa Thành P.

Tuyên không chấp nhận kháng cáo của bị hại Đoàn Minh T, giữ nguyên hình phạt Bản án hình sự sơ thẩm số:124/2023/HS- ST, ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Võ Nhật T 09 (chín) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hứa Thành P 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của 2 bị cáo được tính từ ngày 02 bị cáo đi chấp hành án.

Cả 02 bị cáo đều bị xét xử về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC + VKSNDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- VKSND TPVL: 01;
- TAND TPVL: 02;
- CQTHADS TPVL: 01;
- CQTHAHS TPVL: 01;
- P HỒ SƠ-CAVL + STP: 02;
- TG, BC: 04;
- UBND xã Phú Đức, Đồng Phú: 02;
- TNV + P.KTNV: 02;
- Lưu: 04 .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Lê Thành Tân